

Số: 143/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Trị, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, về việc “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Diệp Thị H, sinh năm 1972.

HKTT: Ấp B, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ liên lạc: Khu 5, tổ A, khu phố S, phường H, thị xã M, tỉnh BT.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Chí D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp B, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Diệp Thị H và ông Nguyễn Chí D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: Nguyên đơn bà Diệp Thị H và bị đơn ông Nguyễn Chí D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án ly hôn, bà Diệp Thị H đồng ý chịu. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, bà Diệp Thị H đã nộp xong tiền án phí và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0003308 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng. Ông D không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Mai